

Số: 25/2022/QĐHG-HNGĐ

Phúc Thọ, ngày 11 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ hồ sơ hòa giải việc Hôn nhân và gia đình số: 19/2022/HG - HNGĐ
ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc xin ly hôn giữa:

- Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1981

ĐKKHKT: Cụm 6, xã X, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Đ, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Người bị kiện: Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Cụm 6, xã X, huyện P, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên lập ngày 23 tháng 02 năm 2022 các bên đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành về các nội dung sau:

[1.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Xuân T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện P, Thành phố Hà Nội ngày 21/11/2000 được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống nên không có hạnh phúc, mâu thuẫn thường xuyên. Chị L và anh T sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội công nhận cho thuận tình ly hôn.

[1.2] *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 14/12/2003 và cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/9/2007. Cháu H nay đã trưởng thành. Chị L và anh T thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/9/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[1.3] *Về tài sản chung, công sức*: Chị L và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] *Về nợ*: Chị L và anh T đều xác định không có.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các bên về các nội dung sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 14/12/2003 và cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/9/2007. Cháu L nay đã trưởng thành. Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 23/9/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công sức: Chị L và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ: Chị L và anh T đều xác định không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND xã X, huyện Phúc Thọ, Tp Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chính